

Số: 1894/VICEM-VP

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Tổng công ty Xi măng Việt Nam trân trọng mời Quý Công ty tham gia chào giá cung cấp gói Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2025

1. Thông tin về gói mua sắm:

- Tên gói mua sắm: Dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2025
- Qui cách hàng hóa: Hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng theo mô tả chi tiết hàng hóa **Mẫu 02** đính kèm.
- Số lượng: 272 người
- Thời gian và địa điểm: Tháng 10 năm 2025 tại Văn phòng Cơ quan VICEM, 228 Lê Duẩn, Hà Nội.
- Loại Hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Điều kiện thanh toán: Thanh toán 100% giá trị quyết toán hợp đồng theo hình thức chuyển khoản sau khi có biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

2. Chỉ dẫn việc chuẩn bị và nộp thư chào giá:

- Hình thức gửi thư chào giá: Hồ sơ thư chào giá bằng thư kín, đóng dấu niêm phong gửi trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh qua đường bưu điện về Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM), ngoài phong bì đựng hồ sơ ghi rõ: “ Dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2025 ”
- Địa điểm tiếp nhận thư chào giá: Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Số 228 Lê Duẩn, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, TP Hà Nội.
- Hạn nộp thư chào giá: Chậm nhất vào lúc 14h00 ngày 07/10/2025.
- Thời hạn hiệu lực của thư chào giá: Tối thiểu 25 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá là 14h00 ngày 07/10/2025.

3. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

3.1 Yêu cầu về tính hợp lệ của Thư chào giá:

- Có bản gốc Thư chào giá do người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền của Nhà cung cấp ký tên, đóng dấu: 01 bản chính.
- Thời hạn hiệu lực của Thư chào giá: Thư chào giá phải có hiệu lực tối thiểu

25 ngày kể từ ngày hết hạn nộp Thư chào giá.

- Giá kèm theo Thư chào giá: cụ thể, rõ ràng, không có đề xuất giá kèm theo điều kiện bất lợi cho Bên mời chào giá.

3.2. Năng lực, kinh nghiệm:

- Có Giấy đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc giấy phép kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp, trong đó có hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Bản sao hoặc bản chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và/hoặc có đăng ký kinh doanh trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với tình trạng đang hoạt động).

- Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực khám sức khỏe

- Có hồ sơ giới thiệu hồ sơ năng lực, kinh nghiệm Công ty và 01 Hợp đồng giá trị và phạm vi công việc tương đương gói mua sắm.

- Khuyến khích Nhà cung cấp đề xuất các điều kiện ưu đãi hơn so với các điều khoản nêu trong Thư mời chào giá để được ưu tiên trong quá trình đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

3.3 Yêu cầu về kỹ thuật và thương mại:

3.3.1 Yêu cầu về Kỹ thuật:

TT	NỘI DUNG KHÁM	Ý nghĩa	Gói khám					
			Lãnh đạo		Trưởng, phó phòng		CBNV	
			Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
I	Khám chuyên khoa							
1	Khám chuyên khoa Nội	Khám tổng quát (đo chỉ số cơ thể, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh...) Tư vấn sức khỏe, tư vấn dùng thuốc, chế độ ăn, tập luyện, kết luận về sức khỏe						
2	Khám chuyên khoa Mắt/	Kiểm tra các bệnh về mắt, tư vấn các bệnh về mắt như tật khúc xạ (cận thị, viễn thị, loạn thị). Viêm (viêm kết mạc, viêm bờ mi, giác mạc...) đục thủy tinh thể, Glacom (thiên đầu thống)	X	X	X	X	X	X
3	Khám ngoại	Khám và tư vấn các vấn đề về ngoại khoa						

4	Khám da liễu	Khám và tư vấn các vấn đề về da liễu						
5	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	Khám và tư vấn các vấn đề về Tai mũi họng: Viêm thanh quản, viêm xoang, hạt xơ dây thanh, polyp mũi xoang, viêm Amydal, Apxe...						
6	Khám chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám và tư vấn các vấn đề về Răng hàm mặt: Sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chu, bệnh về tủy răng....						
7	Khám phụ khoa	Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm phụ khoa, tư vấn cách điều trị và phòng tránh các bệnh phụ khoa		X		X		X
II	X Quang							
8	Chụp X quang tim phổi (Không chụp cho phụ nữ có thai)	Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi	X	X	X	X	X	X
III	Siêu âm							
9	Siêu âm bụng tổng quát	Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách và tiểu khung nam/ Tiểu khung nữ	X	X	X	X	X	X
10	Siêu âm tuyến giáp	Phát hiện các bệnh lý về tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
11	Siêu âm tuyến vú	Phát hiện các bệnh lý về tuyến vú		X		X		X
12	Siêu âm tim	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X		
13	Siêu âm Doppler tĩnh mạch chi dưới	Phát hiện hẹp tắc tĩnh mạch chi dưới	X	X	X	X		
IV	Nội soi							
14	Nội soi Tai mũi họng	Phát hiện các bệnh lý vùng tai mũi họng	X	X	X	X	X	X
V	Điện tâm đồ							
15	Điện tâm đồ	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X	X	X

VI	Đo mật độ xương							
16	Đo mật độ xương toàn thân 5 điểm	Đánh giá tình trạng loãng xương			X	X		
VII	Chụp cắt lớp vi tính							
17	Chụp CT Phổi	Phát hiện các bệnh lý, khối bất thường ở phổi	X	X	X	X		
VII I	Chụp cộng hưởng từ							
18	Chụp cộng hưởng từ sọ não/Cột sống lưng/Cột sống cổ (Chọn 1 trong 3 vị trí)	Phát hiện các bệnh lý ở não/cột sống cổ/cột sống thắt lưng	X	X				
IX	Thăm dò chức năng							
19	Đo lưu huyết não	Đánh giá tuần hoàn máu não			X	X		
X	Các xét nghiệm cơ bản							
20	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	Kiểm tra số lượng bạch cầu, hồng cầu, tiểu cầu, Hemoglobin, ...; đánh giá tình trạng thiếu máu, một số bệnh nhiễm trùng và rối loạn đông máu do thiếu tiểu cầu	X	X	X	X	X	X
21	Xét nghiệm đường máu	Phát hiện sớm bệnh tiểu đường	X	X	X	X	X	X
22	Xét nghiệm mỡ máu: Cholesterol, Triglycerid	Kiểm tra lượng mỡ máu nhằm sớm ngăn ngừa những rối loạn do mỡ máu	X	X	X	X	X	X

23	Xét nghiệm mỡ máu: LDL - Cholesterol, HDL- Cholesterol	Phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp nhồi máu cơ tim, thận hư nhiễm mỡ...	X	X	X	X	X	X
24	Xét nghiệm chức năng gan: SGOT, SGPT	Kiểm tra men gan: Đánh giá viêm gan và các bệnh về gan	X	X	X	X	X	X
25	Xét nghiệm chức năng gan: GGT	Phát hiện độc tố gan	X	X	X	X	X	X
26	Xét nghiệm chức năng thận: Ure, Creatinin	Phát hiện các nguy cơ bệnh lý về thận: thiếu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật...	X	X	X	X	X	X
27	Xét nghiệm Acid Uric	Tầm soát bệnh Gout	X	X	X	X	X	X
28	Xét nghiệm chức năng tuyến giáp T3, FT4, TSH	Đánh giá chức năng tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
29	Định lượng HbA1C	Đánh giá đường máu trung bình 3 tháng	X	X	X	X		
XI	Xét nghiệm dấu ấn ung thư							
30	Xét nghiệm dấu ấn ung thư dạ dày Ca724	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư dạ dày	X	X	X	X	X	X
31	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Phổi Cyfra21-1	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Phổi	X	X	X	X	X	X
32	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Tế bào vảy SCC	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tế bào vảy ở Vòm họng, thực quản, tử cung,...	X	X	X	X	X	X
33	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Buồng trứng CA 125	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Buồng trứng		X		X		X
34	Xét nghiệm dấu ấn ung thư vú CA 15-3	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Vú		X		X		X

35	Xét nghiệm dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến toàn phần Total PSA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tiền liệt tuyến	X		X		X	
36	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Gan AFP	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Gan	X	X	X	X	X	X
37	Xét nghiệm dấu ấn ung thư đường tiêu hóa CEA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư đường tiêu hóa	X	X	X	X	X	X
38	Định lượng TG (Thyroglobulin)	Tầm soát ung thư tuyến giáp	X	X	X	X		
39	Định lượng AntiTg		X	X	X	X		
40	Định lượng NSE	Tầm soát ung thư phổi tế bào nhỏ	X		X			
41	Định lượng Pro - GRP		X		X			
42	Định lượng Ca19-9	Tầm soát ung thư tụy, mật	X		X			
XII	Xét nghiệm tế bào							
43	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Thinprep	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Thin Prep)		X		X		
44	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Pap's Mear	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Pap's Mear)						X
XII I	Xét nghiệm nước tiểu							
45	Xét nghiệm nước tiểu	Phát hiện bệnh lý đường tiết niệu	X	X	X	X	X	X
XIV	Thủ thuật sản khoa							
46	Soi cổ tử cung	Phát hiện bệnh lý, khối bất thường ở CTC		X		X		X

XV	Nội soi Tiêu hoá (Chưa bao gồm chi phí can thiệp thủ thuật)							
47	Xét nghiệm Đông máu: Prothrombin	Tầm soát các bất thường đường tiêu hoá: Viêm, loét, polyp	X	X				
48	Test HP dạ dày qua nội soi		X	X				
49	Thụt tháo làm sạch đại tràng		X	X				
50	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng		X	X				
51	Nội soi đại tràng		X	X				
52	Gây mê		X	X				
XVI	Xét nghiệm chuyên sâu							
53	Troponin T	Đánh giá nguy cơ suy tim, nhồi máu cơ tim	X	X				
54	D -Dimmer	Chẩn đoán các bệnh lý liên quan huyết khối và tăng đông máu bất thường	X	X				
TƯ VẤN VÀ KẾT LUẬN HỒ SƠ CÁ NHÂN, CÔNG TY (Individual report for employee, office)			Free	Free	Free	Free	Free	Free

3.3.2 Yêu cầu về thương mại:

- Hình thức thanh toán: Chuyển tiền
- Đồng tiền thanh toán: VNĐ
- Thanh toán: thanh toán 100% tổng giá trị Hợp đồng cho Nhà cung cấp kể từ ngày Nhà cung cấp hoàn thành việc cung cấp hàng hóa, đồng thời Bên A nhận được đủ các hồ sơ sau:

- + Giấy đề nghị thanh toán của Bên B;
- + Hóa đơn tài chính của Bên B (bản gốc);
- + Biên bản bàn giao hàng hóa;
- + Biên bản nghiệm thu, thanh lý Hợp đồng.

4. Tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá: Để xác định Nhà cung cấp được lựa chọn sẽ thực hiện các bước xét như sau:

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá
1	Đánh giá về tính hợp lệ của Thư chào giá	Đạt/Không đạt
2	Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm	Đạt/Không đạt
3	Đánh giá về kỹ thuật và thương mại	Đạt/Không đạt

Căn cứ yêu cầu đối với nhà cung cấp và tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá quy định, việc đánh giá Thư chào giá được thực hiện như sau:

- Bước 1: đánh giá tính hợp lệ của Thư chào giá (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.1 được kết luận là đạt ở Bước 1 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 2.

- Bước 2: đánh giá về năng lực, kinh nghiệm của các nhà cung cấp (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.2 được kết luận là đạt ở Bước 2 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 3.

- Bước 3: đánh giá sự đáp ứng về thương mại (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.3 được kết luận là đạt ở Bước 3 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 4.

- Bước 4: xác định nhà cung cấp có giá chào thấp nhất, xếp hạng nhà cung cấp, đề xuất nhà cung cấp được đề nghị trúng chào giá, giá trúng chào giá.

Thư chào giá của nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn quy định lần lượt tại các điểm 4.1, 4.2, 4.3.

5. Xét giá: phương pháp giá thấp nhất

- Xác định giá chào; giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có);

- So sánh giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có) với giá của gói mua sắm;

- So sánh giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có) để xác định giá thấp nhất.

Tổng công ty Xi măng Việt Nam rất mong nhận được sự quan tâm và Thư chào giá tốt nhất của Quý Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP;
- Lưu: VT, VP.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC ✓
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Ngô Đức Lưu

ĐƠN CHÀO HÀNG

....., ngàytháng.....năm 2025

Kính gửi: Tổng công ty Xi măng Việt Nam
Số: 228 Lê Duẩn, P. Văn Miếu- Quốc Tử Giám, TP.Hà Nội

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, Chúng tôi
.....(*Ghi tên nhà cung cấp*), cam kết thực hiện gói mua sắm
cung cấp hàng hóa “ Dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm
2025 ” cho Tổng công ty Xi măng Việt Nam theo đúng yêu cầu của thư mời chào giá
với tổng số tiền là.....(*Giá trị ghi bằng số, bằng chữ*) cùng với biểu giá kèm
theo.

Giá trị gói mua sắm trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

Nếu hồ sơ của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa
theo đúng các điều khoản được ghi trong thư mời chào giá và các điều kiện thanh toán.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian.....ngày (*ghi số ngày*), kể
từ.....giờ, ngày tháng năm 2025.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*)



THƯ MỜI CHÀO GIÁ

KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ CHO CBCNV CƠ QUAN VICEM

NĂM 2025

Khách hàng : VICEM
Hàng hóa: Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2025
Thời gian cung cấp : Tháng 10 năm 2025
Địa điểm cung cấp: Văn phòng Cơ quan VICEM, 228 Lê Duẩn, Hà Nội

Nơi gửi:
Người gửi:.....
Điện thoại:
Email :

TT	NỘI DUNG KHÁM	Ý nghĩa	Gói khám					
			Lãnh đạo		Trưởng, phó phòng		CBNV	
			Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
I	Khám chuyên khoa							
1	Khám chuyên khoa Nội	Khám tổng quát (đo chỉ số cơ thể, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh...) Tư vấn sức khỏe, tư vấn dùng thuốc, chế độ ăn, tập luyện, kết luận về sức khỏe	X	X	X	X	X	X
2	Khám chuyên khoa Mắt/	Kiểm tra các bệnh về mắt, tư vấn các bệnh về mắt như tật khúc xạ (cận thị, viễn thị, loạn thị). Viêm (viêm kết mạc, viêm bờ mi, giác mạc...) đục thủy tinh thể, Glacom (thiên đầu thống)						
3	Khám ngoại	Khám và tư vấn các vấn đề về ngoại khoa						
4	Khám da liễu	Khám và tư vấn các vấn đề về da liễu						

5	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	Khám và tư vấn các vấn đề về Tai mũi họng: Viêm thanh quản, viêm xoang, hạt xơ dây thanh, polyp mũi xoang, viêm Amydal, Apxe...						
6	Khám chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám và tư vấn các vấn đề về Răng hàm mặt: Sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chu, bệnh về tủy răng....						
7	Khám phụ khoa	Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm phụ khoa, tư vấn cách điều trị và phòng tránh các bệnh phụ khoa		X		X		X
II	X Quang							
8	Chụp X quang tim phổi (Không chụp cho phụ nữ có thai)	Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi	X	X	X	X	X	X
III	Siêu âm							
9	Siêu âm bụng tổng quát	Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách và tiểu khung nam/ Tiểu khung nữ	X	X	X	X	X	X
10	Siêu âm tuyến giáp	Phát hiện các bệnh lý về tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
11	Siêu âm tuyến vú	Phát hiện các bệnh lý về tuyến vú		X		X		X
12	Siêu âm tim	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X		
13	Siêu âm Doppler tĩnh mạch chi dưới	Phát hiện hẹp tắc tĩnh mạch chi dưới	X	X	X	X		
IV	Nội soi							
14	Nội soi Tai mũi họng	Phát hiện các bệnh lý vùng tai mũi họng	X	X	X	X	X	X
V	Điện tâm đồ							
15	Điện tâm đồ	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X	X	X
VI	Đo mật độ xương							

16	Đo mật độ xương toàn thân 5 điểm	Đánh giá tình trạng loãng xương			X	X		
VII	Chụp cắt lớp vi tính							
17	Chụp CT Phổi	Phát hiện các bệnh lý, khối bất thường ở phổi	X	X	X	X		
VIII	Chụp cộng hưởng từ							
18	Chụp cộng hưởng từ sọ não/Cột sống lưng/Cột sống cổ (Chọn 1 trong 3 vị trí)	Phát hiện các bệnh lý ở não/cột sống cổ/cột sống thắt lưng	X	X				
IX	Thăm dò chức năng							
19	Đo lưu huyết não	Đánh giá tuần hoàn máu não			X	X		
X	Các xét nghiệm cơ bản							
20	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	Kiểm tra số lượng bạch cầu, hồng cầu, tiểu cầu, Hemoglobin, ...; đánh giá tình trạng thiếu máu, một số bệnh nhiễm trùng và rối loạn đông máu do thiếu tiểu cầu	X	X	X	X	X	X
21	Xét nghiệm đường máu	Phát hiện sớm bệnh tiểu đường	X	X	X	X	X	X
22	Xét nghiệm mỡ máu: Cholesterol, Triglycerid	Kiểm tra lượng mỡ máu nhằm sớm ngăn ngừa những rối loạn do mỡ máu	X	X	X	X	X	X
23	Xét nghiệm mỡ máu: LDL - Cholesterol, HDL- Cholesterol	Phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp nhồi máu cơ tim, thận hư nhiễm mỡ...	X	X	X	X	X	X
24	Xét nghiệm chức năng gan: SGOT, SGPT	Kiểm tra men gan: Đánh giá viêm gan và các bệnh về gan	X	X	X	X	X	X

25	Xét nghiệm chức năng gan: GGT	Phát hiện độc tố gan	X	X	X	X	X	X
26	Xét nghiệm chức năng thận: Ure, Creatinin	Phát hiện các nguy cơ bệnh lý về thận: thiếu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật...	X	X	X	X	X	X
27	Xét nghiệm Acid Uric	Tầm soát bệnh Gout	X	X	X	X	X	X
28	Xét nghiệm chức năng tuyến giáp T3, FT4, TSH	Đánh giá chức năng tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
29	Định lượng HbA1C	Đánh giá đường máu trung bình 3 tháng	X	X	X	X		
XI	Xét nghiệm dấu ấn ung thư							
30	Xét nghiệm dấu ấn ung thư dạ dày Ca724	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư dạ dày	X	X	X	X	X	X
31	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Phổi Cyfra21-1	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Phổi	X	X	X	X	X	X
32	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Tế bào vảy SCC	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tế bào vảy ở Vòm họng, thực quản, tử cung,...	X	X	X	X	X	X
33	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Buồng trứng CA 125	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Buồng trứng		X		X		X
34	Xét nghiệm dấu ấn ung thư vú CA 15-3	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Vú		X		X		X
35	Xét nghiệm dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến toàn phần Total PSA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tiền liệt tuyến	X		X		X	
36	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Gan AFP	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Gan	X	X	X	X	X	X



37	Xét nghiệm dấu ấn ung thư đường tiêu hóa CEA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư đường tiêu hóa	X	X	X	X	X	X
38	Định lượng TG (Thyroglobulin)	Tầm soát ung thư tuyến giáp	X	X	X	X		
39	Định lượng AntiTg		X	X	X	X		
40	Định lượng NSE	Tầm soát ung thư phổi tế bào nhỏ	X		X			
41	Định lượng Pro - GRP		X		X			
42	Định lượng Ca19-9	Tầm soát ung thư tụy, mật	X		X			
XII	Xét nghiệm tế bào							
43	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Thinprep	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Thin Prep)		X		X		
44	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Pap's Mear	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Pap's Mear)						X
XIII	Xét nghiệm nước tiểu							
45	Xét nghiệm nước tiểu	Phát hiện bệnh lý đường tiết niệu	X	X	X	X	X	X
XIV	Thủ thuật sản khoa							
46	Soi cổ tử cung	Phát hiện bệnh lý, khối bất thường ở CTC		X		X		X
XV	Nội soi Tiêu hoá (Chưa bao gồm chi phí can thiệp thủ thuật)							
47	Xét nghiệm Đông máu: Prothrombin	Tầm soát các bất thường đường tiêu hoá: Viêm, loét, polyp	X	X				

48	Test HP dạ dày qua nội soi		X	X				
49	Thụt tháo làm sạch đại tràng		X	X				
50	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng		X	X				
51	Nội soi đại tràng		X	X				
52	Gây mê		X	X				
XVI	Xét nghiệm chuyên sâu							
53	Troponin T	Đánh giá nguy cơ suy tim, nhồi máu cơ tim	X	X				
54	D -Dimmer	Chẩn đoán các bệnh lý liên quan huyết khối và tăng đông máu bất thường	X	X				
TƯ VẤN VÀ KẾT LUẬN HỒ SƠ CÁ NHÂN, CÔNG TY (Individual report for employee, office)			Free	Free	Free	Free	Free	Free
ĐƠN GIÁ GÓI								
SỐ LƯỢNG			14	0	26	8	140	84
THÀNH TIỀN								
TỔNG CỘNG								

VI
 T
 ÔN
 C
 I
 I
 I
 H P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG

Số: /HĐ -VICEM

Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2025

Căn cứ Luật Thương mại 36/2005/QH 11 ngày 14/6/2005;
Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;
Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/06/2015;
Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH 13 ngày 24/11/2015;
Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019;
Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BYT của Bộ Y tế: Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng đã được Bên A và Bên B ký ngày / /2025;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-VICEM ngày / /2025 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc phê duyệt kết quả gói mua dịch vụ Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2025,

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại Tổng công ty Xi măng Việt Nam, chúng tôi gồm:

Bên A: TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

Người đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: 228 đường Lê Duẩn, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.38512425

Fax: 024.38512778

Tài khoản: 1100 0000 3600

Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Đống Đa.

Mã số thuế: 0100106320

BÊN B:

Người đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Tài khoản:

MST:

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng kiểm tra sức khỏe cho CBCNV cơ quan VICEM, CCID và Viện CNXM năm 2023 với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều I. Nội dung công việc, đơn giá và thời gian thực hiện:

1. Danh mục khám và giá trị dự kiến tính theo tiêu chuẩn:

TT	NỘI DUNG KHÁM	Ý nghĩa	Gói khám					
			Lãnh đạo		Trưởng, phó phòng		CBNV	
			Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
I	Khám chuyên khoa							
1	Khám chuyên khoa Nội	Khám tổng quát (đo chỉ số cơ thể, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh...) Tư vấn sức khỏe, tư vấn dùng thuốc, chế độ ăn, tập luyện, kết luận về sức khỏe						
2	Khám chuyên khoa Mắt/	Kiểm tra các bệnh về mắt, tư vấn các bệnh về mắt như tật khúc xạ (cận thị, viễn thị, loạn thị). Viêm (viêm kết mạc, viêm bờ mi, giác mạc...) đục thủy tinh thể, Glacom (thiên đầu thống)						
3	Khám ngoại	Khám và tư vấn các vấn đề về ngoại khoa	X	X	X	X	X	X
4	Khám da liễu	Khám và tư vấn các vấn đề về da liễu						
5	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	Khám và tư vấn các vấn đề về Tai mũi họng: Viêm thanh quản, viêm xoang, hạt xơ dây thanh, polyp mũi xoang, viêm Amydal, Apxe...						
6	Khám chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám và tư vấn các vấn đề về Răng hàm mặt: Sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chu, bệnh về tủy răng....						
7	Khám phụ khoa	Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm phụ khoa, tư vấn cách điều trị và phòng tránh các bệnh phụ khoa		X		X		X
II	X Quang							

8	Chụp X quang tim phổi (Không chụp cho phụ nữ có thai)	Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi	X	X	X	X	X	X
III	Siêu âm							
9	Siêu âm bụng tổng quát	Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách và tiểu khung nam/ Tiểu khung nữ	X	X	X	X	X	X
10	Siêu âm tuyến giáp	Phát hiện các bệnh lý về tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
11	Siêu âm tuyến vú	Phát hiện các bệnh lý về tuyến vú		X		X		X
12	Siêu âm tim	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X		
13	Siêu âm Doppler tĩnh mạch chi dưới	Phát hiện hẹp tắc tĩnh mạch chi dưới	X	X	X	X		
IV	Nội soi							
14	Nội soi Tai mũi họng	Phát hiện các bệnh lý vùng tai mũi họng	X	X	X	X	X	X
V	Điện tâm đồ							
15	Điện tâm đồ	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X	X	X
VI	Đo mật độ xương							
16	Đo mật độ xương toàn thân 5 điểm	Đánh giá tình trạng loãng xương			X	X		
VII	Chụp cắt lớp vi tính							
17	Chụp CT Phổi	Phát hiện các bệnh lý, khối bất thường ở phổi	X	X	X	X		
VIII	Chụp cộng hưởng từ							
18	Chụp cộng hưởng từ sọ não/Cột sống lưng/Cột sống cổ (Chọn 1 trong 3 vị trí)	Phát hiện các bệnh lý ở não/cột sống cổ/cột sống thắt lưng	X	X				

IX	Thăm dò chức năng							
19	Đo lưu huyết não	Đánh giá tuần hoàn máu não			X	X		
X	Các xét nghiệm cơ bản							
20	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	Kiểm tra số lượng bạch cầu, hồng cầu, tiểu cầu, Hemoglobin, ...; đánh giá tình trạng thiếu máu, một số bệnh nhiễm trùng và rối loạn đông máu do thiếu tiểu cầu	X	X	X	X	X	X
21	Xét nghiệm đường máu	Phát hiện sớm bệnh tiểu đường	X	X	X	X	X	X
22	Xét nghiệm mỡ máu: Cholesterol, Triglycerid	Kiểm tra lượng mỡ máu nhằm sớm ngăn ngừa những rối loạn do mỡ máu	X	X	X	X	X	X
23	Xét nghiệm mỡ máu: LDL - Cholesterol, HDL- Cholesterol	Phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp nhồi máu cơ tim, thận hư nhiễm mỡ...	X	X	X	X	X	X
24	Xét nghiệm chức năng gan: SGOT, SGPT	Kiểm tra men gan: Đánh giá viêm gan và các bệnh về gan	X	X	X	X	X	X
25	Xét nghiệm chức năng gan: GGT	Phát hiện độc tố gan	X	X	X	X	X	X
26	Xét nghiệm chức năng thận: Ure, Creatinin	Phát hiện các nguy cơ bệnh lý về thận: thiếu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật...	X	X	X	X	X	X
27	Xét nghiệm Acid Uric	Tầm soát bệnh Gout	X	X	X	X	X	X
28	Xét nghiệm chức năng tuyến giáp T3, FT4, TSH	Đánh giá chức năng tuyến giáp	X	X	X	X	X	X

29	Định lượng HbA1C	Đánh giá đường máu trung bình 3 tháng	X	X	X	X		
XI	Xét nghiệm dấu ấn ung thư							
30	Xét nghiệm dấu ấn ung thư dạ dày Ca724	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư dạ dày	X	X	X	X	X	X
31	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Phổi Cyfra21-1	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Phổi	X	X	X	X	X	X
32	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Tế bào vảy SCC	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tế bào vảy ở Vòm họng, thực quản, tử cung,...	X	X	X	X	X	X
33	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Buồng trứng CA 125	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Buồng trứng		X		X		X
34	Xét nghiệm dấu ấn ung thư vú CA 15-3	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Vú		X		X		X
35	Xét nghiệm dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến toàn phần Total PSA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tiền liệt tuyến	X		X		X	
36	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Gan AFP	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Gan	X	X	X	X	X	X
37	Xét nghiệm dấu ấn ung thư đường tiêu hóa CEA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư đường tiêu hóa	X	X	X	X	X	X
38	Định lượng TG (Thyroglobulin)	Tầm soát ung thư tuyến giáp	X	X	X	X		
39	Định lượng AntiTg		X	X	X	X		
40	Định lượng NSE	Tầm soát ung thư phổi tế bào nhỏ	X		X			

41	Định lượng Pro - GRP		X		X			
42	Định lượng Ca19-9	Tầm soát ung thư tuy, mật	X		X			
XII	Xét nghiệm tế bào							
43	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Thinprep	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Thin Prep)		X		X		
44	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Pap's Mear	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Pap's Mear)						X
XIII	Xét nghiệm nước tiểu							
45	Xét nghiệm nước tiểu	Phát hiện bệnh lý đường tiết niệu	X	X	X	X	X	X
XIV	Thủ thuật sản khoa							
46	Soi cổ tử cung	Phát hiện bệnh lý, khối bất thường ở CTC		X		X		X
XV	Nội soi Tiêu hoá (Chưa bao gồm chi phí can thiệp thủ thuật)							
47	Xét nghiệm Đông máu: Prothrombin	Tầm soát các bất thường đường tiêu hoá: Viêm, loét, polyp	X	X				
48	Test HP dạ dày qua nội soi		X	X				
49	Thụt tháo làm sạch đại tràng		X	X				
50	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng		X	X				

N:
 T:
 ;ÔN
 <I
 IẾT
 H P

51	Nội soi đại tràng		X	X				
52	Gây mê		X	X				
XVI	Xét nghiệm chuyên sâu							
53	Troponin T	Đánh giá nguy cơ suy tim, nhồi máu cơ tim	X	X				
54	D -Dimmer	Chẩn đoán các bệnh lý liên quan huyết khối và tăng đông máu bất thường	X	X				
TƯ VẤN VÀ KẾT LUẬN HỒ SƠ CÁ NHÂN, CÔNG TY (Individual report for employee, office)			Free	Free	Free	Free	Free	Free
ĐƠN GIÁ GÓI								
SỐ LƯỢNG								
THÀNH TIỀN								
TỔNG CỘNG								

2. Thời gian, địa điểm thực hiện Hợp đồng

- Thời gian thực hiện hợp đồng: tháng 10/2025

Điều II. Hình thức và Phương thức thanh toán

1. Hình thức thanh toán:

- Thanh toán: Bằng chuyển khoản bằng đồng Việt Nam.

2. Phương thức thanh toán:

Thanh toán 100% giá trị quyết toán hợp đồng theo hình thức chuyển khoản sau khi có biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

3. Điều kiện thanh toán:

- Bên A chuyển khoản cho bên B trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được bộ chứng từ thanh toán hợp lệ bao gồm:

- * Công văn đề nghị thanh toán của bên B (Nêu đầy đủ số lượng, giá trị đề nghị thanh toán)
- * Biên bản nghiệm thu có xác nhận của cả 02 Bên
- * Biên bản thanh lý hợp đồng
- * Hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính

Điều III. Quyền hạn và trách nhiệm của hai bên:

10
NG
G T
IÃN
NA
Ồ H

1. Quyền hạn và trách nhiệm bên B:

- Bố trí các bác sĩ có chuyên môn cao của các chuyên khoa: nội, nội tiết, sản để thực hiện khám sức khỏe cho CBCNV của bên A theo danh mục khám. Bố trí địa điểm, phòng khám các chuyên khoa, đảm bảo đủ tiêu chuẩn và chất lượng khi khám.

- Hướng dẫn cho CBNV bên A khám và làm các xét nghiệm đầy đủ theo yêu cầu của bên A.

- Tuân thủ nghiêm túc các yêu cầu, quy định về chuyên môn. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, đảm bảo về tính chính xác của các kết luận, chẩn đoán tại thời điểm thăm khám và hoàn chỉnh hồ sơ khám sức khỏe của CBCNV, bàn giao trực tiếp cho người có trách nhiệm của Bên A.

- Nếu phát hiện bệnh hoặc các nguy cơ, rủi ro với CBCNV của bên A, bên B sẽ tư vấn về cách điều trị, sẵn sàng trả lời mọi thắc mắc của khách hàng.

- Cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ thanh quyết toán.

- Bảo mật toàn bộ thông tin, hồ sơ khám sức khỏe của CBCNV bên A.

- Đối với các trường hợp không đến khám đúng ngày như trong hợp đồng, Bệnh viện sẽ khám bổ sung vào các ngày trong tuần hoặc lịch cụ thể khác do hai bên thống nhất.

2. Quyền hạn và trách nhiệm bên A:

- Lập danh sách cán bộ, nhân viên và tổ chức đơn đốc cán bộ, nhân viên đến khám sức khỏe.

- Thông báo cán bộ, nhân viên đến khám đầy đủ và đúng giờ, chấp hành đúng các quy định về khám, xét nghiệm và theo sự hướng dẫn của bên B.

- Phối hợp với bên B lập Biên bản nghiệm thu sau khi đã hoàn thành công việc.

- Tiếp nhận các kết quả khám, xét nghiệm do bên B bàn giao.

- CBNV của bên A có nhu cầu khám và xét nghiệm ngoài danh mục đã được 2 bên thỏa thuận tự thanh toán trực tiếp tại quầy thu ngân của bên B.

- Thanh toán chi phí khám sức khỏe cho bên B theo số lượng giá trị nghiệm thu.

Điều IV. Giải quyết tranh chấp và phạt do vi phạm hợp đồng.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, nếu có vấn đề gì thay đổi, bổ sung hai bên cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác tin cậy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện hợp đồng có hiệu quả.

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng. Cam kết bồi thường mọi thiệt hại về vật chất do hành vi vi phạm hợp đồng của mình gây ra cho bên kia.

- Nếu bên B không đảm bảo chất lượng khám và không thực hiện khám đầy đủ các hạng mục khám như tại điều 1 sẽ bị phạt 5% tổng giá trị hợp đồng.

- Nếu các kết quả chẩn đoán, xét nghiệm không chính xác Bên B phải chịu phạt 5% tổng giá trị hợp đồng.

- Nếu một trong 2 bên đơn phương chấm dứt hợp đồng sẽ bị phạt 8 % tổng giá trị hợp đồng.



- Bên A có trách nhiệm thanh toán 1 lần tổng giá trị hợp đồng cho Bên B. Nếu quá thời hạn thanh toán 15 ngày như mục 3 điều II của hợp đồng, Bên A sẽ phải chịu phạt 5% Tổng giá trị hợp đồng.

- Mọi tranh chấp phát sinh và liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng theo các cách sau đây:

+ Gửi văn bản thông báo về dự định và lý do tranh chấp.

+ Tổ chức cuộc họp giữa các cấp Lãnh đạo của các bên để giải quyết vấn đề.

- Trong trường hợp các bên không thương lượng, thỏa thuận được thì các có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật, mọi chi phí sẽ do bên thua chịu.

Điều V. Trường hợp bất khả kháng.

1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: Chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong khoảng thời gian không thể thực hiện gói khám sức khỏe do điều kiện bất khả kháng, Bên B theo hướng dẫn của Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

4. Khi bất khả kháng kết thúc, hai bên tiếp tục thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của mình theo qui định tại Điều III của Hợp đồng.

Điều VI. Điều khoản chung:

- Hợp đồng có hiệu lực từ ngày hai bên ký kết đến thời gian thanh lý hợp đồng.

- Bên B có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B